TÒA ÁNNHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:125/2022/HS-ST
Ngày 22-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh T và bà Đinh Thị K.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim U - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đào Thế P - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh L**; tên gọi khác: không; sinh ngày 07/7/1993, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 6, khu Cao S, phường Cẩm S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu L; sinh năm 1972 và bà Trần Thị L; sinh năm 1974; có chồng là Nguyễn Bá T và 02 con: con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1984; nơi cư trú: tổ 4, khu Cao S, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2. Anh Trần Văn V; sinh năm 1985; nơi cư trú: tổ 4, khu Đông S, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ 5, khu Cao S, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

* Người chứng kiến: Ông Phạm Bá C; sinh năm 1956; nơi cư trú: tổ 7, khu Cao S, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 23/5/2022, tại tổ 5, khu Cao S, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đính để bán. Thu giữ tại tay phải của L: 01 khẩu trang bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); thu giữ trong túi xách của L: 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2), 01 túi nilon chứa 02 viên nén hình ngũ giác màu xanh (ký hiệu M3), 01 điện thoại di động Iphone.

Tại bản kết luận giám định số 854/KL-KTHS ngày 30/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon trong 01 chiếc khẩu trang (ký hiệu M1); Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon (ký hiệu M2) thu giữ của Nguyễn Thị Thanh L là ma túy; Loại Ketamine: Khối lượng M1: 0,763 gam; M2: 0,898 gam; 02 viên nén hình ngũ giác màu xanh (ký hiệu M3) thu của L là ma túy, loại MDMA; khối lượng 0,849gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thanh L khai nhận: Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 23/5/2022, Nguyễn Thị Thanh L đi taxi của anh Nguyễn Văn H đến nhà anh Nguyễn Văn T tại tổ 5, khu Cao S, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P chơi. Một lúc sau thì có anh Trần Văn V và một người phụ nữ tên là T đến chơi. Lúc này T nói riêng với L là sắp sinh nhật muốn mua 01gam Ketamine để sử dụng, L đồng ý và báo giá 2.700.000 đồng, T đưa 2.700.000 đồng cho L. Sau đó L ra ngoài điện thoại cho T là người mới quen biết không rõ địa chỉ hỏi mua 02 gam Ketamine và 02 viên thuốc lắc thì T báo giá 4.000.000 đồng 02 gam Ketamine và 1.000.000 đồng thuốc lắc. T hẹn L đến khu vực công viên, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả để giao dịch. L đi taxi của H đến địa điểm đã hẹn, L bỏ thêm 2.300.000 đồng rồi đưa cho T 5.000.000 đồng thì T đưa 01 túi ma túy Ketamine và 01 túi nilon chứa 02 viên thuốc lắc rồi L lên taxi quay lại nhà T. Trên đường đi, L chia túi ma túy Ketamine sang 01 túi nilon khác cho vào khẩu trang để bán cho T; số ma túy còn lại L cất vào trong túi xách mục đích để bán kiếm lời. Khi L xuống xe, đi đến trước cửa nhà T thì bị Công an bắt giữ.

Quá trình điều tra, anh Trần Văn V và anh Nguyễn Văn T khai nhận: khi ở nhà T, anh T và anh V thấy T ngồi gần L đưa tiền cho L nhưng anh V, anh T không rõ là bao nhiêu tiền, mục đích để làm gì. Sau đó, L đi ra ngoài, còn T bảo đi đón bạn. Ngồi chơi một lúc thì anh T cũng đi ra ngoài. Sau đó thì Công an đến nhà T mời anh V về trụ sở làm việc.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Thanh L khai nhận phù hợp lời khai trong quá trình điều tra về việc: Ngày 23/5/2022, L nói chuyện với T tại nhà của T, T nói sắp đến sinh nhật T muốn mua 01 gam Ketamine, L đồng ý và

báo giá cho T là 2.700.000 đồng, T đưa L số tiền trên L bảo T chờ L, L ra ngoài và gọi điện cho T là người mới quen nhờ mua 02 gam Ketamine và 02 viên thuốc lắc, T báo giá 4.000.000 đồng 02 gam Ketamine và 1.000.000 đồng thuốc lắc. L đồng ý và T hẹn L đến khu công viên thuộc phường Cẩm T để giao dịch, L đi taxi đến điểm hẹn và đưa cho T 5.000.000 đồng, T đưa lại cho L 01 túi ma túy và 01 túi nilon chứa 02 viên thuốc lắc. Sau đó L lên taxi đến nhà T, trên đường đi L chia số ma túy vừa mua vào 01 túi nilon để bán cho T, số ma túy còn lại L cất vào túi xách để bán kiếm lời. Khi taxi đến nơi, L xuống xe cầm theo túi ma túy cất trong khẩu trang rồi đi bộ vào nhà T thì bị Công an bắt quả tang.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn H và người chứng kiến anh Phạm Bá C đều khai chứng kiến Công an bắt quả tang L và niêm phong ma túy của L như lời khai của L. Ngoài ra anh H còn khai anh là người được L thuê chở đi theo yêu cầu của L nhưng không biết hay không tham gia vào việc L mua và tàng trữ ma túy.

Tài liệu có trong hồ sơ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Thanh L (BL 15-16); Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của người chứng kiến.

Tại bản cáo trạng số 126/CT- VKSCP ngày 26/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Nguyễn Thị Thanh L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh L từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/5/2022 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, không sai. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không có ý

kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị Thanh L khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; cũng như Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và người chứng kiến cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 23/5/2022, tại tổ 5, khu Cao S, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị Thanh L có hành vi tàng trữ trái phép 0,763 gam ma túy, loại Ketamine, mục đích để bán cho người phụ nữ tên T, thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài ra Nguyễn Thị Thanh L còn tàng trữ trái phép 0,898 gam ma túy, loại Ketamine và 0,849 gam ma túy, loại MDMA, mục đích để bán, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3] **Điều 251 Bộ luật hình sự quy định**:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma tuý đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém bị cáo vẫn thực hiện hành vi nêu trên. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc

đối với các tội phạm này, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma tuý đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém bị cáo vẫn thực hiện hành vi nêu trên. Hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5.1] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 854/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, là vật chứa vật cấm lưu hành nên tịnh thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh, màn hình bị nứt vỡ nhiều kèm 01 sim thu giữ của Loan, đủ căn cứ xác định là vật dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với anh Trần Văn V, anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Văn H không biết và không tham gia vào việc mua bán ma túy của Loan nên không đề cập xử lý.

- Đối với người tên T, L khai là người bán ma túy cho L và T là người mua ma túy của L, do không có thông tin cụ thể về nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xác minh làm rõ. Số điện thoại của T do L cung cấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã yêu cầu nhà mạng Viettel cung cấp, nhưng đến nay chưa có kết quả.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh L 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 23/5/2022).

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 854/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; con nguyên dấu niêm phong.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh, màn hình bị nứt vỡ nhiều kèm 01 sim (không xác định sim số) trên sim có 05 dãy số: 8984, 0480, 0033, 0584, 413 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thanh L, điện thoại đã qua sử dụng, đã cũ, không kiểm tra được chất lượng bên trong.

Tình trạng của những vật chứng, tài sản nêu trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 161/BB-THA ngày 13/9/2022 giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP. Cẩm P;*
- *Cơ quan CSĐT CA TP Cẩm P,*
- *Cơ quan THAHS CA TP Cẩm P;*
- *Nhà tạm giữ CA TP Cẩm P;*
- *CCTHADS TP.Cẩm P;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Thành

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ Tòa phiên tòa**